

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

**PHẠM THỊ HẠNH**

**VẬN DỤNG HOA VĂN TRANG TRÍ TRÊN TRANG PHỤC  
PHỤ NỮ LÔ LÔ Ở HÀ GIANG VÀO DẠY HỌC  
MỸ THUẬT CHO HỌC SINH TRƯỜNG TIỂU HỌC  
HOÀNG DIỆU, QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÍ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN MỸ THUẬT  
Khoá 9 (2019 - 2021)**

**Hà Nội, 2023**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW**

***Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Trần Thị Biển***

**Phản biện 1: PGS.TS Phan Thanh Hiền**

**Phản biện 2: PGS.TS Phạm Minh Phong**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào 8h ngày 13 tháng 01 năm 2023

***Có thể tìm hiểu luận văn tại:***

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Hoa văn trang trí dân tộc là sản phẩm vật chất của lao động, đồng thời cũng là sản phẩm văn hóa, là biểu hiện sinh động của kỹ thuật thủ công gắn liền với khả năng thẩm mỹ. Mỗi dân tộc có cách tạo hình trang trí và sử dụng trang phục theo những đặc điểm văn hóa riêng của mình. Đó là sự thể hiện một trình độ thẩm mỹ cao, một đời sống tâm hồn giàu chất mỹ cảm nguyên sơ mà phong phú, hòa quyện với cảnh sắc thiên nhiên. Hoa văn dân tộc là một di sản văn hóa truyền thống độc đáo mang đặc trưng riêng rất dễ nhận biết của mỗi tộc người.

Người Lô Lô sống và phát triển chủ yếu ở Hà Giang. Về trang phục, họ biết sử dụng nghệ thuật trang trí kết hợp những nét tinh hoa của nghệ thuật truyền thống để tạo ra nét riêng cho Lô Lô. Người Lô Lô biết chọn những màu sắc của tự nhiên để đưa vào trang phục một cách khéo léo, biết làm nổi bật mình trong các dịp lễ hội. Vì sống ở vùng cao nên người Lô Lô chủ yếu dùng vẻ đẹp của thiên nhiên như cỏ cây, hoa lá, con người, động vật... và những hình ảnh cách điệu, kỳ hà để tạo nên nét độc đáo cho trang phục truyền thống của mình. Ở mỗi vùng, mỗi nhóm, hoa văn trên trang phục của phụ nữ Lô Lô lại có những đặc trưng riêng từ cách thể hiện hoa văn để dễ dàng nhận biết và dễ phân biệt nhau khi giao lưu trong các buổi lễ hội. Chính sự đơn giản mà tinh tế, hoa văn trên trang phục của người Lô Lô phù hợp với việc vận dụng để trang trí, ứng dụng trong một số bài học Mỹ thuật của học sinh.

Ba Đình là một quận trung tâm của thủ đô Hà Nội đã triển khai bộ sách Dạy học Mỹ thuật theo định hướng phát triển năng lực với tinh thần hướng tới một thế giới hòa bình, hợp tác, tập trung vào khả năng giao tiếp và tính sáng tạo. Học sinh Ba Đình được sử dụng

các quy trình trong nghệ thuật để thể hiện ý tưởng, suy nghĩ của mình bằng cách hoạt động nhóm, tiếp cận các chủ đề thiên về trải nghiệm sáng tạo. Bản chất của phương pháp dạy học này không phải là sản phẩm hoàn thành như thế nào? Chính bản thân vật liệu và phương thức của các quy trình là công cụ để giúp trẻ thúc đẩy sự liên tưởng và tưởng tượng. Phương pháp này sẽ cho các em những kinh nghiệm sau những thành công và cả thất bại, và kinh nghiệm thì không thể hình thành nếu áp đặt, kinh nghiệm không thể hữu dụng trong một môi trường căng thẳng. Cùng với sự đam mê vẻ đẹp của trang phục dân tộc đã giúp tôi có được những kinh nghiệm thực tiễn và bổ ích trong việc tìm hiểu đời sống, trang phục truyền thống của người Lô Lô nói chung và phụ nữ Lô Lô nói riêng. Điều đặc biệt giúp tôi có thể trang bị thêm vốn kiến thức về cách bố trí các họa tiết trên trang phục vận dụng vào việc giảng dạy MT cho học sinh tiểu học tại quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, nơi tôi đang công tác và giảng dạy. Đó là lí do để tôi chọn đề tài: ***“Vận dụng họa văn trang trí trên trang phục phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang vào dạy học Mỹ thuật cho học sinh trường tiểu học Hoàng Diệu, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội”***.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

### ***2.1. Nhóm tài liệu viết về trang phục và họa văn trên trang phục của người Việt***

Sách *Trang phục Việt Nam* (2007), Nxb Mỹ thuật, tác giả Đoàn Thị Tình biên soạn, hệ thống hóa và bước đầu giới thiệu một số vấn đề về trang phục dân tộc Việt từ xưa đến nay và trang phục của một số tổ chức chung (như quân đội, tôn giáo...) trong xã hội Việt Nam hiện đại.

Với cuốn *Trang phục Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại*, (2005), tác giả Nguyễn Thu Phương, Nxb Lao Động đã cho thấy

trang phục là một trong những biểu hiện của văn hoá. Điều này thể hiện rất rõ khi chúng ta tiếp cận với các nền văn hóa khác nhau.

Trong cuốn sách *Mỹ thuật nữ phục truyền thống Việt Nam* (2011), tác giả Cung Dương Hằng, Nxb Văn hóa thông tin đã chọn mục đích nghiên cứu là chứng nghiệm mẫu hình thị hiếu và hình thức đặc trưng của mỹ thuật nữ phục truyền thống một số dân tộc ở Việt Nam để tìm ra đặc trưng và giá trị của mỹ thuật trang phục.

Ngoài ra, trang phục của phụ nữ Việt Nam cũng là đối tượng xuyên suốt trong tác phẩm điện ảnh *Đi tìm trang phục Việt* là một bộ phim tài liệu dài 24 tập do hãng phim TFS Đài truyền hình TP.HCM sản xuất. 24 tập phim lần lượt giới thiệu từng trang sử từ thời vua Hùng đến thời đại ngày nay. Qua từng thời kỳ, từng dạng trang phục lại là câu chuyện khác nhau, hấp dẫn, dần vén lên bức màn bí ẩn về nét văn minh, văn hóa của người Việt qua phác họa cơ bản những bộ trang phục sau này được đoàn phim phục dựng.

Cùng có niềm say mê về nghiên cứu trang phục Việt Nam, rất nhiều cuốn sách đã được các tác giả nghiên cứu, minh chứng rõ ràng về sự phát triển trang phục Việt như: tác giả Ngô Đức Thịnh (2000), *Trang phục cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc; tác giả Đoàn Thị Tình (2009), *Trang phục Thăng Long*, Nxb Hà Nội; tác giả Trịnh Quang Vũ (2007), *Lịch sử trang phục các triều đại phong kiến Việt Nam Trang phục triều Lê – Trịnh*, Nxb Từ điển Bách khoa... Nghiên cứu viết giáo trình giảng dạy thiết kế thời trang có: tác giả Trần Thủy Bình (2005), *Giáo trình mỹ thuật trang phục*, Nxb Giáo dục; tác giả Cao Bích Thủy (2008), *Giáo trình thiết kế sơ mi, quần Áo, chân váy đầm liền thân, Veston, áo dài - Tập 1*, Nxb Lao động Xã hội; tác giả Võ Phước Tấn, Thái Châu Á (2008), *Nguyên tắc thiết kế thời trang*, Nxb Lao động Xã hội...

## **2.2. Nhóm tài liệu viết về dân tộc Lô Lô và trang phục của người Lô Lô**

Viết về đời sống văn hoá của dân tộc Lô Lô trong đó đề cập đến trang phục của phụ nữ Lô Lô có rất nhiều người quan tâm ở cấp độ nghiên cứu như:

Nguyễn Văn Huy (1985), *Văn hóa và nếp sống Hà Nhì - Lô Lô*, Nxb Văn hoá, Hà Nội. Sách chủ yếu nghiên cứu về hệ thống thân tộc, các mối quan hệ trong gia đình, dòng họ của người Lô Lô.

Hoàng Thị Mong, Ma Thị Tiên (1994), *Trang trí dân tộc thiểu số*, Nxb Văn hoá Dân tộc, Hà Nội.

Khổng Diễm, Trần Bình (2007), *Dân tộc Lô Lô ở Việt Nam*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.

Hoàng Nam (2013), *Tổng quan văn hoá truyền thống các dân tộc Việt Nam*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội: Trình bày một phần khái quát về văn hoá của dân tộc Lô Lô. Phần trang phục được nhắc tới trong vài đoạn ngắn nhưng cũng đủ khái quát những nét đặc trưng nhất.

Hoàng Thị Kim Thu (2013), *Tổ chức xã hội và văn hoá của người Lô Lô ở huyện Đông Văn tỉnh Hà Giang (giai đoạn 1986 đến 2010)*, Luận văn Thạc sĩ Lịch sử, Trường ĐHSP Đại học Thái Nguyên: Nghiên cứu sâu kỹ về đời sống của người Lô Lô ở Hà Giang, trong đó có nhấn mạnh so sánh về trang phục của người Lô Lô ở Đông Văn, Hà Giang với người Lô Lô ở các địa phương khác.

### **2.3. Nhóm tài liệu luận văn viết về vận dụng hoa văn trang phục của các dân tộc thiểu số vào dạy học**

Một số luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Mỹ thuật của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW có hướng nghiên cứu hoa văn trên trang phục của một số dân tộc thiểu số vận dụng vào dạy học cũng là những tài liệu quan trọng để tham khảo:

Nguyễn Văn Giảng (2018), *Ứng dụng hoa văn trên trang phục dân tộc H'Mông đen vào phân môn Trang trí ở Trường THCS Tổng Văn Trân, thành phố Nam Định.*

Tài liệu đã giúp cho học viên có sự tham khảo, đối chiếu so sánh với nội dung nghiên cứu của mình.

Lê Thị Thuý Hằng (2018), *Vận dụng hoa văn trang trí khăn Piêu trong dạy học Vẽ Trang trí tại Trường CĐSP Điện Biên.*

Lê Thị Thuý (2018), *Trang phục người Dao đỏ trong giảng dạy Thiết kế thời trang ấn tượng cho sinh viên Khoa thiết kế thời trang.*

Đó là những luận văn đã khai thác cách tạo dáng trang phục và sử dụng hoa văn để trang trí của một số dân tộc thực hiện trong quá trình tạo nên trang phục để đưa vào dạy học MT.

#### **2.4. Nhóm tài liệu về phương pháp dạy học Mỹ thuật**

Đàm Luyện (chủ biên), Bạch Ngọc Diệp, Nguyễn Quốc Toàn (2008), *Một số vấn đề đổi mới phương pháp dạy học môn MT*, Nxb Giáo dục, Hà Nội. Sách chủ yếu viết về đổi mới phương pháp dạy học mỹ thuật, trong đó có một số giáo án minh họa về sự đổi mới phương pháp đó.

Nguyễn Quốc Toàn (chủ biên), Hoàng Kim Tiến (2007), *Giáo trình phương pháp dạy học Mỹ thuật*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.

Nguyễn Thu Tuấn (2013), *Dạy học Mỹ thuật ở trường Trung học cơ sở dựa vào phương tiện đa chức năng nhằm phát huy sáng tạo của trẻ em*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

Tuy nhiên mỗi công trình nghiên cứu đều đề cập đến những vấn đề khác nhau. Cho đến nay theo sự tìm hiểu của học viên thì chưa có nghiên cứu hay sự tìm hiểu sâu về họa tiết trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang để vận dụng hoa văn trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang trong dạy học MT cho học sinh Tiểu học Hoàng Diệu, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Tìm hiểu nghệ thuật và kỹ thuật tạo hình hoa văn trên trang phục truyền thống của người Lô Lô nói chung và phụ nữ Lô Lô nói riêng.

Khai thác yếu tố trang trí, hoa văn, họa tiết trên trang phục để vận dụng vào trong dạy học Mỹ thuật.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn để nghiên cứu đề tài.

- Tìm hiểu về cuộc sống, trang phục người Lô Lô, Hà Giang.

Phân tích nét đẹp của hoa văn trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang.

- Khảo sát thực trạng và vận dụng hoa văn dân tộc để dạy học Mỹ thuật ở các Trường TH Hoàng Diệu, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

- Nghiên cứu nghệ thuật và kỹ thuật tạo hình hoa văn trên trang phục truyền thống của phụ nữ Lô Lô tập trung tìm hiểu yếu tố trang trí, hoa văn, họa tiết trên trang phục để vận dụng vào trong dạy học Mỹ thuật.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Hoa văn trên trang phục của người phụ nữ Lô Lô ở tỉnh Hà Giang

- Thực nghiệm tại Trường Tiểu học Hoàng Diệu, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Thời gian thực hiện: 2020 – 2022.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Luận văn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu chính:



- Phương pháp phân tích: Phân tích kỹ thuật tạo hình hoa văn và ngôn ngữ nghệ thuật của của họa tiết hoa văn trang trí trên trang phục phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang.

- Phương pháp khảo sát: Khảo sát thực trạng dạy học Mỹ thuật ở các khối lớp tại trường TH Hoàng Diệu, Quận Ba Đình, Hà Nội nhằm tìm ra những ưu điểm và những tồn tại, từ đó đề xuất biện pháp dạy học phù hợp để khắc phục những tồn tại, hạn chế đó.

- Phương pháp thực nghiệm: Tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm thu thập thông tin, thực hành, kiểm nghiệm đánh giá kết quả đề tài nghiên cứu.

## **6. Những đóng góp của luận văn**

- Bước đầu thống kê, phân loại hoa văn trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô. Khẳng định giá trị tạo hình qua phân tích nét đẹp của hoa văn, họa tiết trên trang phục người phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang.

- Đề xuất một số biện pháp vận dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục phụ nữ Lô Lô nói riêng và các dân tộc thiểu số nói chung ở Việt Nam vào dạy học môn Mỹ thuật ở Tiểu học để từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho giáo viên Mỹ thuật trong dạy học ở bậc Tiểu học.

## **7. Cấu trúc của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu (9 trang) và Kết luận (2 trang), Tài liệu tham khảo (4 trang), Phụ lục, luận văn gồm 02 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn để nghiên cứu đề tài (38 trang)

Chương 2: Đặc điểm trang trí hoa văn trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang ứng dụng vào dạy học Mỹ thuật tại trường TH Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội (43 trang).

## Chương 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN ĐỀ NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

#### 1.1. Các khái niệm sử dụng trong đề tài

##### 1.1.1. Khái niệm trang trí

Trang trí gắn bó chặt chẽ với đời sống con người, từng dân tộc, loại hình. Nó mang đầy đủ đặc điểm về văn hóa, địa lý dân tộc và phù hợp với thời đại.

##### 1.1.2. Khái niệm hoa văn

Hoa văn trên trang phục của người Lô Lô cũng nằm trong quan niệm được sử dụng mang nhiều ý nghĩa biểu tượng. Mỗi mỗi biểu tượng được gắn trên các vị trí của mỗi trang phục đều mang quan niệm và triết lý riêng của người dân nơi đây.

##### 1.1.3. Khái niệm trang phục

Trang phục còn gọi phục trang, y trang, quần áo, các loại đồ mặc (áo, quần...), đồ đội (mũ, khăn, nón, ô...), đồ đi (giày, dép, góoc...), ngoài ra còn bao hàm các thứ trang phục phụ (khăn quàng, thắt lưng, găng tay...), các đồ trang sức. Chức năng chủ yếu của trang phục là nhằm bảo vệ thân thể con người, làm đẹp con người.

##### 1.1.4. Khái niệm phương pháp dạy học

Dạy học là toàn bộ các thao tác có mục đích nhằm chuyển các giá trị tinh thần, các hiểu biết, các giá trị văn hóa mà nhân loại đã đạt được hoặc cộng đồng đã đạt được vào bên trong một con người.

##### 1.1.5. Khái niệm dạy học Mỹ thuật

Mỹ thuật là một danh từ khá quen thuộc với đa số tất cả mọi người. Mỹ thuật đã đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống đời thường, làm nên những giá trị nghệ thuật. Chúng ta có thể nghe nhiều người nói từ này nhưng chưa thật sự hiểu đúng về nó. Ngày nay, Mỹ thuật là một hoạt động xã hội rộng rãi, không chỉ vẽ tranh, nặn tượng mà sắp đặt một căn phòng, may một bộ quần áo, làm một bộ âm chén cũng cần đến con mắt thẩm mỹ.

## **1.2. Khái quát chung về hoa văn trang trí trên trang phục phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang**

### **1.2.1. Khái quát về các thể loại trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang**

Hà Giang là tỉnh miền núi cao nằm ở cực Bắc của tổ quốc, với diện tích tự nhiên 7884,4 km<sup>2</sup>, đường biên giới dài trên 274 km. Phía Bắc giáp tỉnh Vân Nam, Quảng Tây, Trung Quốc, phía Nam giáp tỉnh Tuyên Quang, phía Đông giáp Cao Bằng, phía Tây giáp Yên Bái và Lào Cai. Địa hình Hà Giang tương đối phức tạp nhưng quy tụ được nhiều đồng bào các dân tộc đến sinh sống... Đặc biệt trên cao nguyên đá xám - những nơi có độ cao từ 1000-1600m so với mực nước biển là điểm lựa chọn để cư trú đồng bào dân tộc thiểu số người Lô Lô.

### **1.2.2. Ý nghĩa của một số biểu trưng hoa văn trang trí trong đời sống của tộc người**

Trang trí trang phục là một loại hình nghệ thuật dân gian có ngôn ngữ tạo hình mang tính biểu tượng rất cao, nó có tính ước lệ, có biểu hiện mang tính nhân văn, có tính thiêng và những kiêng kỵ.

Ý nghĩa của mỗi biểu tượng hoa văn cũng được mỗi nhóm ngành hay mỗi dân tộc lý giải theo một cách khác nhau.

Trong mảng trang trí, mô típ hình tam giác phối hợp với nhau bằng cách đặt hai hình tam giác đối đỉnh được ghép chồng nên hình ghép chung cạnh nó trở thành một mô típ mới biểu tượng cho hình cá dùng để trang trí trên tay áo phụ nữ

Đường nét, họa tiết, mô típ trang trí được người nghệ nhân đã khéo cách điệu những hình ảnh có trong thiên nhiên, trong đời sống để quy về các dạng hình kỷ hà, hình học mang tính khái quát cao

### **1.3. Một số phương pháp dạy học Mỹ thuật**

#### ***\* Phương pháp trực quan***

Mỹ thuật là môn học yêu cầu cần phải có trực quan, vì vậy GV cần chuẩn bị những đồ dùng dạy học đã có sẵn (mẫu vẽ, tranh vẽ, hình ảnh...) để minh họa cho nội dung bài dạy, nhằm giúp HS dễ hiểu và hiểu nhiều hơn nội dung của vấn đề. Từ đó giúp HS lĩnh hội kiến thức nhanh hơn, đam mê và hứng thú đối với môn học nhiều hơn.

#### ***\* Phương pháp vấn đáp***

GV sử dụng hệ thống câu hỏi nhằm trao đổi, gợi mở cho HS với mục đích khai thác một chi tiết hay vấn đề cụ thể nào đó của nội dung bài học; kích thích, tạo điều kiện cho các em suy nghĩ, tìm tòi, thực hiện được yêu cầu bài học, nâng cao hiệu quả bài tập bằng khả năng sáng tạo của mình.

#### ***\* Phương pháp trò chơi***

Trò chơi là phản ánh hiện thực khách quan qua hoạt động của HS kết hợp với các yếu tố tưởng tượng, gây hứng thú, xúc cảm trong quá trình dạy học, giúp các em tiếp thu bài học nhẹ nhàng trong không khí vui tươi, sôi nổi và sinh động.

#### ***\* Phương pháp làm việc theo nhóm***

Đây là phương pháp tạo điều kiện cho tất cả HS đều được tham gia vào quá trình học tập một cách tự giác bằng khả năng của mình.

#### ***\* Phương pháp luyện tập - thực hành***

Nhờ phương pháp này, GV không những củng cố kiến thức cho HS mà còn giúp HS tìm ra nhiều điều mới lạ, góp phần tạo cho các em có nhận thức sâu sắc và phong phú hơn.

#### ***\* Phương pháp dạy học theo dự án***

DH Project hay DH theo dự án là một mô hình dạy học,

trong đó HS dưới sự điều khiển và giúp đỡ của GV tự lực giải quyết một nhiệm vụ học tập mang tính chất phức hợp không chỉ về mặt lý thuyết mà đặc biệt về mặt thực hành, thông qua đó tạo ra các sản phẩm thực hành có thể giới thiệu, công bố được.

***Một số kỹ thuật tổ chức hoạt động trong giờ dạy nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh:*** Kỹ thuật đặt câu hỏi; Kỹ thuật khăn trải bàn; Kỹ thuật mảnh ghép; Sơ đồ tư duy; Kỹ thuật học tập hợp tác; Lắng nghe và phản hồi tích cực;

#### **1.4. Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 về định hướng nội dung giáo dục đối với môn Mỹ thuật**

Theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT sẽ có nhiều thay đổi trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

Giáo dục MT trong nhà trường phổ thông là một trong những yếu tố quan trọng trong công việc hình thành, phát triển ở học sinh các phẩm chất chủ yếu và các năng lực chung, chú trọng vào khơi dậy và phát triển năng lực MT, biểu hiện của năng lực thẩm mỹ với các thành phần sau: quan sát và nhận thức thẩm mỹ, sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ, phân tích và đánh giá thẩm mỹ; trên cơ sở đó giáo dục cho học sinh ý thức tôn trọng, kế thừa giá trị văn hoá, nghệ thuật dân tộc, tiếp cận giá trị thẩm mỹ thời đại, phát huy tinh thần sáng tạo phù hợp với sự phát triển xã hội.

Là một nội dung giáo dục bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 9, chương trình Mỹ thuật tạo cơ hội cho học sinh làm quen, trải nghiệm kiến thức MT thông qua nhiều hình thức hoạt động.

#### **1.5. Khái quát chung về Trường Tiểu học Hoàng Diệu**

**\* *Quá trình hình thành và phát triển của Trường Tiểu học Hoàng Diệu***

Trường Tiểu học Hoàng Diệu - quận Ba Đình được hoàn thiện tách cấp từ tháng 8/1993. Năm 2018, trường được UBND quận

Ba Đình phê duyệt quy hoạch tổng thể xây mới và đưa vào sử dụng vào tháng 1/2020.

Toàn trường có 5 khối học từ khối 1 đến khối 5; mỗi khối ít nhất từ 6 lớp đến nhiều nhất là 9 lớp . Tổng số 37 lớp. Tổng số học sinh là 1587 học sinh. Phòng học đảm bảo tỉ lệ 01 phòng/lớp

**\* Thuận lợi:**

Trường có 02 GV Mỹ thuật, môn học cũng được Ban giám hiệu quan tâm nhiều hơn vào những năm gần đây.

Để thực hiện hiệu quả thực sự của việc học môn MT cũng phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: Giáo cụ trực quan, phương tiện, tài liệu,...

**\* Khó khăn**

Trường nằm trong địa bàn đông dân cư, giao thông đi lại đông đúc, một phần không nhỏ bố mẹ học sinh kinh doanh, buôn bán về muộn nên việc liên lạc trao đổi học tập với gia đình có em rất khó khăn.

Vẫn còn một số bậc phụ huynh có quan niệm về môn học còn hạn chế cho rằng đây là môn phụ, chưa coi trọng đến kết quả học tập của các con, thiếu sự quan tâm đến môn học.

Cơ sở vật chất mặc dù đã được quan tâm hơn nhưng vẫn thiếu phòng học chuyên môn, chưa đảm bảo đầy đủ các tiết học.

GV dạy MT cũng đã đầu tư nhiều thời gian nghiên cứu vào tiết học, chịu khó tìm tòi, chuẩn bị chu đáo, chủ động vận dụng linh hoạt phương pháp dạy phù hợp vào từng bài học khác nhau, nhằm thu hút sự tham gia tất cả của các em học sinh nhưng kết quả vẫn cần phải hơn nữa do sĩ số HS đông mà thời gian học trong một tiết ít.

***Tiểu kết chương 1***

Những cơ sở nghiên cứu đề tài trong chương này là tìm hiểu các khái niệm, khái quát về trang phục phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang,

những khó khăn và thuận lợi trong vấn đề dạy và học môn MT tại trường Tiểu học Hoàng Diệu. Đặc biệt, tôi đã khảo sát và kết luận được tầm quan trọng trong việc vận dụng hoa văn trang trí trên trang phục phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang vào dạy học MT là rất cần thiết.

Trang phục chính là một phần trong đời sống của người dân tộc Lô Lô, phản ánh lên cuộc sống. Sự gắn kết cộng đồng và tín ngưỡng của con người nơi đây. Khi cuộc sống hội nhập là xu thế, ngày càng có nhiều sự giao lưu văn hóa, du lịch và kinh tế ở Hà Giang đang có những bước chuyển mình ấn tượng, đứng trước những chuyển biến thời đại đó, dân tộc Lô Lô vẫn đang gìn giữ nét đẹp và bản sắc văn hóa truyền thống của riêng họ.

Không chỉ là một biểu tượng thể hiện tinh hoa văn hóa của dân tộc Lô Lô thì trang phục của người phụ nữ Lô Lô còn gửi gắm những quan niệm về hạnh phúc lứa đôi, về những ước nguyện sinh con, đẻ cái đầy đàn. Điều này đặc biệt thể hiện qua các đường nét trên tay áo của người phụ nữ, những họa tiết độc đáo ám chỉ việc sinh sôi, nảy nở và hạnh phúc gia đình.

Thông qua đó, ta cũng thấy được những yếu tố phù hợp trong trang phục của phụ nữ Lô Lô có thể ứng dụng vào chương trình học Mỹ thuật ở trường TH Hoàng Diệu. Việc làm quen với kim chỉ, khâu vá là những kỹ năng đã có trong môi trường MT và môn kỹ thuật, tuy nhiên việc ứng dụng hoa văn trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang vào giảng dạy MT lại rất mới mẻ đối với những thế hệ trẻ muốn học hỏi và tìm hiểu về nghệ thuật. Vậy nên việc đưa những kiến thức này vào giảng dạy MT cho HS hết sức cần thiết.

## Chương 2

### TRANG TRÍ HOA VĂN TRÊN TRANG PHỤC CỦA PHỤ NỮ LÔ LÔ Ở HÀ GIANG ỨNG DỤNG VÀO DẠY HỌC MỸ THUẬT TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU, BA ĐÌNH, HÀ NỘI

#### 2.1. Chủ đề trang trí hoa văn trên trang phục

##### 2.1.1. Chủ đề trang trí trên váy, quần và phụ kiện của phụ nữ Lô Lô

Trong các bản người Lô Lô đã khảo sát, hiện nay chỉ còn thấy phụ nữ Lô Lô ở xóm Lô Lô Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn mặc váy bằng lụa đen hay nhung đen. Theo lời kể của người dân, hiện nay, phụ nữ Lô Lô ở đây thường mặc váy trong những ngày lễ hội. Đặc biệt khi chết, họ cũng được mặc váy khi khâm liệm.

Quần phụ nữ Lô Lô Đen Hà Giang có ống can rộng, độ mở của đũng quần là một góc vuông, bụng rộng khoảng 1,2m, không có cạp, khi mặc người ta phải túm xếp cho vừa bụng và thắt dây lưng đề lên. Tạo dáng quần của nhóm Lô Lô Đen có nét tương đồng với dáng quần của người Lô Lô Trắng ở Sìn Cái.

##### \* Hoa văn trang trí trên túi đựng

Túi đựng với nhiều hình tượng mang đậm phong cách văn hóa Lô Lô vùng cao biên giới. Để tạo ra một bộ trang phục cổ truyền, người Lô Lô tự trồng đay, dệt vải, thêu thùa, tất cả đều từ đôi tay khéo léo của những cô gái.

##### \* Hoa văn trang trí trên tạp dề

Tạp dề (du su) có hai loại. Một loại là du sơ dùng thường ngày. Thứ hai, đây là loại dùng trong lễ hội và các dịp quan trọng khác còn gọi là du thúa (tạm dịch là yếm quần). Loại này có tạo dáng hình chữ nhật nằm ngang có độ dài trung bình khoảng 70cm, rộng 1,1m tùy theo từng người. Du thúa dùng quấn phía sau hông và phủ bên ngoài quần sau đó kéo bề gấp hai mép về phía trước.



### **\* Hoa văn trang trí trên dây lưng**

Theo các nghệ nhân lớn tuổi kể lại thì việc cắt, may một chiếc dây lưng rất khó, “chỉ những người phụ nữ có kinh nghiệm mới có thể làm được”. Dây lưng là một khổ vải cắt chéo và may cuốn kiểu tay mướp thành một thể dạng ống dài 1m, rộng 13 đến 15 cm, phần giữa nhỏ và to dần về hai đầu.

### **\* Đồ trang sức**

Người Lô Lô không có nghề đúc và chạm bạc làm đồ trang sức vì thế giữa các nhóm Lô Lô cùng ngành mang đồ trang sức có thể có cùng loại hoặc khác biệt.

#### **2.1.2. Chủ đề trang trí trên áo của phụ nữ Lô Lô**

Người phụ nữ Lô Lô từ xưa đến nay thường mặc áo ngắn bằng vải thô được trang trí bằng rất nhiều loại hoa văn và nhiều màu sắc sỡ. Chiếc áo của họ rất rộng rãi kích cỡ vừa tầm với người sử dụng.

Phụ nữ Lô Lô Hoa mặc áo cổ tròn, xẻ ngực, cài khuy bằng đồng. Chiếc áo cổ truyền, người phụ nữ Lô Lô Đen và Lô Lô Hoa giống nhau là nền vải màu đen hoặc màu chàm, nhưng áo của phụ nữ Lô Lô Hoa gần như toàn bộ chiếc áo đều được thêu và đắp vải màu trang trí: đỏ, hồng, vàng, xanh da trời và tím nhạt, trong đó màu đỏ và vàng là chính.

#### **2.1.3. Chủ đề trang trí trên khăn của phụ nữ Lô Lô**

Khăn đội đầu của phụ nữ Lô Lô có màu chàm hoặc đen với nhiều kích cỡ khác nhau, tùy thuộc vào tập quán của từng địa phương mà sợi màu có đính hạt cườm và thêu hoặc đắp các mảnh vải nhỏ hình tam giác với những màu sắc khác nhau, chủ yếu là các màu: đỏ, hồng, vàng, xanh da trời và tím nhạt, trong đó màu đỏ và vàng là chính.

Phụ nữ Lô Lô Đen chỉ sử dụng khăn có trang trí hoa văn ghép vải khi đi chơi xa, đi dự hội hay tham gia vào các ngày lễ trọng đại của mỗi người (không dùng trong sinh hoạt thường ngày).

## **2.2. Đặc điểm về bố cục, màu sắc và đường nét các hoa văn trên trang phục của phụ nữ Lô Lô**

### **2.2.1. Đặc điểm về bố cục**

Các họa tiết trên trang phục của phụ nữ Lô Lô thường được đặt giới hạn trong khung hình vuông.

Một số hoa văn ghép bằng nhiều mảnh vải nhỏ hình tam giác có các đỉnh góc kề nhau, cứ ba tam giác tạo thành một khối hình (bá mỗ), các đường kẻ có màu xanh đỏ, hoa văn hình hoa thị tám cánh (bá khế), hoa văn hình sóng nước, hình con cua, hoa cúc đối xứng, hoa văn hình học.

### **2.2.2. Đặc điểm về màu sắc**

Màu sắc trên trang phục biểu lộ tình cảm, đặc điểm của dân tộc. Sự kết hợp đường nét, màu sắc tạo nên sự hài hòa, hiệu quả của màu sắc. Các họa tiết sử dụng chủ yếu là màu đỏ hoặc vàng, những miếng ghép vải với nhau thành các họa tiết phần lớn là màu đỏ.

Phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang thường dùng loại khăn quần đầu màu chàm hoặc màu đen với nhiều kích cỡ khác nhau tùy thuộc vào tập quán của từng địa phương, có chiều dài từ 150cm đến 200cm, rộng khoảng 25 cm với các tua màu ở hai đầu khăn.

### **2.2.3. Đặc điểm về đường nét**

Nghệ thuật trang trí của người Lô Lô vừa đẹp, vừa khoa học. Họa tiết trang trí trên trang phục của người Lô Lô được khai thác từ vẻ đẹp hình, sắc vốn có của các dân tộc theo các hình kỷ hà như chúng ta thường thấy trên y phục của các dân tộc.

## **2.3. Kỹ thuật trang trí hoa văn trên trang phục của phụ nữ Lô Lô**

### **2.3.1. Kỹ thuật ghép vải**

Trang trí trên trang phục là một loại hình nghệ thuật của cuộc sống, nó được sản sinh do nhu cầu của con người. Từ sự yêu

thích, thói quen, cảm quan thẩm mỹ, tâm lý vùng miền đã sáng tạo nên nhiều hình thức trang trí trên trang phục như đính đá, cườm, thêu, vẽ, ghép vải... tạo cho trang phục những giá trị về văn hóa, nghệ thuật.

### **2.3.2. Kỹ thuật thêu, đính hạt óng ánh, hạt cườm, cục bông màu**

Kỹ thuật thêu cũng là một cách khâu tạo hình hoa văn mà người Lô Lô thường xuyên sử dụng. Cùng với cách khâu tạo hình họa tiết tôn nhau lên, họ thường thêu những kiểu như vận thùng, xương cá, cành cây. Đây là kỹ thuật mà người Lô Lô Đen sử dụng.

### **2.3.3. Kỹ thuật in sáp ong**

Kết hợp với kỹ thuật khâu ghép vải màu, thêu, kỹ thuật in sáp ong (sáp ong đun chảy, dùng que vót nhọn vẽ hình họa tiết lên vải nền), sau đó để khô và đem nhúng chàm, phơi khô, giặt sạch được hoa văn, họa tiết màu trắng trên nền chàm, giống với kỹ thuật in sáp ong trên vải lanh của người H'Mông và một số dân tộc khác ở phía Bắc. Tuy vậy, kỹ thuật in còn đơn giản, hoa văn dễ vẽ.

## **2.4. Sự tương đồng và khác biệt trang trí hoa văn trên trang phục phụ nữ Lô Lô và các trang phục của tộc người khác ở Hà Giang**

Văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số vô cùng phong phú và đa dạng, tích lũy từ đời sống tinh thần. Văn hóa trang trí dân tộc luôn tồn tại và phát triển. Nghệ thuật trang trí của các dân tộc đều có một bản sắc riêng. Trong các đường nét hoa văn của mỗi dân tộc có sự trang trí của riêng họ để khẳng định sự tồn tại, sự khác biệt của mỗi dân tộc.

Với sự đa dạng của các tộc người khác nhau ở Hà Giang nên nghệ thuật tạo hình hoa văn cũng qua đó mà trở nên phong phú, đa dạng, nhiều kỹ thuật và hình thức thể hiện.

## **2.5. Thực nghiệm ứng dụng hoa văn trên trang phục Lô Lô trong dạy học Mỹ thuật ở trường tiểu học Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội**

### **2.5.1. Nguyên tắc đề xuất xây dựng các biện pháp**

Quá trình đề xuất các biện pháp vận dụng hoa văn trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô vào dạy học Mỹ thuật tại Trường Tiểu học Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội, ngoài việc dựa vào những kết quả nghiên cứu lí luận và thực tiễn của đề tài còn phải căn cứ vào một số nguyên tắc cơ bản sau:

- \* Đảm bảo tính thực tiễn
- \* Đảm bảo tính khả thi
- \* Đảm bảo tính khoa học
- \* Đảm bảo tính đồng bộ, hệ thống
- \* Đảm bảo tính hiệu quả

### **2.5.2. Phương pháp vận dụng**

Phương pháp trực quan – quan sát  
 Phương pháp đàm thoại gợi mở  
 Phương pháp thảo luận nhóm  
 Phương pháp luyện tập, thực hành  
 Phương pháp thuyết trình  
 Phương pháp liên hệ thực tế

### **2.5.3. Cách thức vận dụng**

Qua những nghiên cứu về thực trạng dạy học, kế hoạch dạy học Mỹ thuật tại trường Tiểu học Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội cùng với việc áp dụng các phương pháp giảng dạy MT, nắm bắt tâm lý của trẻ và tính chất đặc thù của học sinh, tác giả muốn hướng các kiến thức về việc vận dụng họa tiết trong trang phục phụ nữ Lô Lô đến các học sinh của trường. Tác giả chọn cách thức vận dụng vào các bài học cụ thể cho khối lớp 1, khối lớp 2 và khối lớp 5.

## 2.6. Thực nghiệm

### 2.6.1. Mục tiêu thực nghiệm

Thực nghiệm sư phạm được tiến hành nhằm đánh giá kiểm nghiệm tính khả thi, tính hiệu quả của việc vận dụng hoa văn trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang vào dạy học tại trường Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội. Việc thực nghiệm và vận dụng vào dạy và học thực tế góp phần nâng cao chất lượng môn MT.

### 2.6.2. Nội dung thực nghiệm

*Tác giả tiến hành thực nghiệm theo nội dung sau:*

- Nghiên cứu điều kiện cơ sở vật chất tại trường tiểu học Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội để thấy được những khó khăn, thuận lợi khi tiến hành thực nghiệm để từ đó có sự chuẩn bị tốt nhất trong quá trình thực nghiệm.

- Nghiên cứu đặc điểm tâm lý HS khối 1, khối 2, khối 5 do đây là lứa tuổi bé nhất và lớn nhất ở cấp Tiểu học để thấy được sự khác biệt giữa các lứa tuổi khi cùng thực nghiệm đề tài.

### 2.6.3. Đối tượng thực nghiệm

Đối tượng thực nghiệm là học sinh trường tiểu học Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội. Cụ thể ở các khối lớp như sau:

**Bảng 2.1: Đối tượng thực nghiệm**

Tên bài thực nghiệm	Lớp thực nghiệm	Lớp đối chứng
Nét gấp khúc, nét xoắn ốc (02 tiết)	1A6	1A8
Trang phục em yêu thích (02 tiết)	2A2	2A5
Trang phục yêu thích (02 tiết)	5A4	5A6

*Nguồn: Tác giả (năm 2020)*

### 2.6.4. Thời gian thực nghiệm

Tác giả tiến hành thực nghiệm theo kế hoạch và chương trình học MT cụ thể như sau:

**Bảng 2.2: Thời gian tiến hành thực nghiệm năm học 2020 -2021**

Tên bài thực nghiệm	Lớp	Thời gian

Nét gấp khúc và nét xoắn ốc (02 tiết)	1A6	- 28/10/ 2020 - 04/11/2020
	1A8	- 30/10/2020 - 06/11/2020
Trang phục em yêu thích (02 tiết)	2A2	- 08/12/2020 - 15/12/2020
	2A5	- 11/12/2020 - 18/12/2020
Trang phục yêu thích (02 tiết)	5A4	- 22/02/2021 - 01/03/2021
	5A6	- 24/02/2021 - 03/03/2021

### **2.6.5. Tổ chức thực nghiệm**

2.6.5.1. Vận dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang vào bài “Nét gấp khúc, nét xoắn ốc” cho học sinh lớp 1

2.6.5.2. Vận dụng nghệ thuật tạo hình trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang vào bài “Trang phục em yêu thích” của lớp 2 và “Trang phục yêu thích” của lớp 5

### **2.7. Tổng kết và đánh giá thực nghiệm**

**Bảng 2.3: Bảng so sánh kết quả thực hành bài “Nét gấp khúc, nét xoắn ốc”**

Đánh giá	Lớp thực nghiệm 1A6		Lớp đối chứng 1A8	
	Sĩ số	%	Sĩ số	%
Hoàn thành tốt	35/46	76	35/45	78
Hoàn thành	11/46	24	10/45	22
Không Hoàn thành	0	0	0	0

Nguồn: Tác giả (năm 2020)

**Bảng 2.4: Bảng so sánh kết quả thực hành bài “Trang phục em yêu thích”**

Đánh giá	Lớp thực nghiệm 2A2		Lớp đối chứng 2A5	
	Sĩ số	%	Sĩ số	%
Hoàn thành tốt	<b>42/49</b>	<b>86</b>	<b>36/50</b>	<b>72</b>
Hoàn thành	<b>7/49</b>	<b>14</b>	<b>14/50</b>	<b>28</b>
Không Hoàn thành	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

*Nguồn: Tác giả (năm 2020)*

**Bảng 2.5: Bảng so sánh kết quả thực hành bài “Trang phục yêu thích”**

Đánh giá	Lớp thực nghiệm 5A4		Lớp đối chứng 5A6	
	Sĩ số	%	Sĩ số	%
Hoàn thành tốt	<b>39/53</b>	<b>74</b>	<b>32/45</b>	<b>71</b>
Hoàn thành	<b>14/53</b>	<b>26</b>	<b>13/45</b>	<b>29</b>
Không Hoàn thành	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

*Nguồn: Tác giả (năm 2020)*

### **Tiểu kết chương 2**

Có thể thấy việc vận dụng và đưa những giá trị tạo hình mà những người phụ nữ dân tộc đặc biệt là dân tộc Lô Lô đã để lại vào trong môi trường giảng dạy ngay từ cấp học tiểu học là rất bổ ích và thú vị. Họ để lại những giá trị nghệ thuật đặc sắc bởi cách tạo hình tinh tế trong việc phối màu để làm nên bộ trang phục rực rỡ, bởi phong cách thể hiện phong phú, độc đáo, bởi màu sắc đặc biệt bắt mắt. Đối với học sinh tiểu học, lứa tuổi này rất dễ thích nghi cũng

như hứng thú với những cái mới lạ, thích tò mò, khám phá cái mới. Vì vậy khi đưa hoa văn trang trí của đồng bào vào giảng dạy, tôi đã thấy được trong ánh mắt của trẻ sự hứng khởi, sự đam mê hơn trong các tiết học thực nghiệm. Kết quả khảo nghiệm thu được đã cho thấy việc vận dụng hoa văn trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang vào giảng dạy mà luận văn đã đề xuất có tính cấp thiết và tính khả thi, tính hiệu quả của biện pháp đã được khẳng định thông qua kết quả thực nghiệm sư phạm tại trường tiểu học Hoàng Diệu, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.



## KẾT LUẬN

Xã hội ngày càng phát triển, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số cũng được cải thiện hơn, việc ăn mặc đã được quan tâm đến rất nhiều điển hình như trang phục của phụ nữ Lô Lô, được kết hợp tinh tế các yếu tố tạo hình và sử dụng các kỹ thuật tạo hoa văn trên trang phục như dệt, cắt, khâu, thêu, in.

Sự đa dạng của hoa văn trên trang phục của phụ nữ Lô Lô với việc xử lý hoa văn về màu sắc, bố cục theo phong cách từng vùng ở Hà Giang cho thấy sự phong phú, đa dạng, sống động về hình dáng, màu sắc và vị trí trên trang phục.

Trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang mang một sắc thái riêng mà các dân tộc khác không có được. Đặc biệt trong các ngày lễ hội, hoa văn trên trang phục của người Lô Lô thật nổi bật và độc đáo. Loại hoa văn hình học như ô vuông, vòng tròn, các đường thẳng song song trang trí ở rìa mép: hình tam giác, hình ngôi sao. Các hoa văn khác như hình người hóa trang, hình nhà sàn, mặt trời, hình chim, bò, dê. Mỗi loại hoa văn trên trang phục Lô Lô đều gắn với những tích chuyện ly kì, ấn tượng. Nhưng chính điều đó đã tạo ra cái riêng cho trang phục của phụ nữ Lô Lô.

Chính vì vậy, việc tìm hiểu về hoa văn trang trí trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang góp phần tích cực trong việc bảo vệ và gìn giữ những giá trị văn hóa truyền thống, góp một phần tạo nên nét độc đáo trong tạo hình nghệ thuật về bố cục, màu sắc, đường nét.

Đề tài này đã giúp tác giả có được những kinh nghiệm thực tiễn và bổ ích trong việc tìm hiểu đời sống, trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang, giúp có được thêm vốn kiến thức về họa tiết, cách tạo hình, cách xử lý màu sắc tinh tế để áp dụng linh hoạt vào việc nghiên cứu và giảng dạy MT cho học sinh.

Trong bối cảnh giáo dục ở thời kỳ mới, việc giáo dục MT thực sự cần đưa những hoa văn truyền thống vào nhà trường. Bên cạnh việc quảng bá hình ảnh quê hương đất nước và di sản MT truyền thống thì việc vận dụng những giá trị đó rất cần được chú ý xây dựng và đưa vào chương trình dạy và học. HS sẽ được tiếp cận, học hỏi những hoa văn nghệ thuật phong phú đặc sắc từ các trang phục của người dân tộc từ đó sẽ bồi đắp dần cho các em kiến thức, tình yêu và cái nhìn mới về môn MT.

Từ những đánh giá, nhận xét, kết quả tích cực của việc áp dụng hoa văn trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang vào dạy môn MT ở Trường Tiểu học Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội là một bước tiến quan trọng cho phát triển tư duy nghệ thuật và hiểu biết trong cảm thụ nghệ thuật cho học sinh. Tôi muốn đóng góp, xây dựng Trường Tiểu học Hoàng Diệu không chỉ là nơi đào tạo những thế hệ học sinh chất lượng về các môn khoa học xã hội mà còn cả những năng khiếu cụ thể đó là nghệ thuật hội họa. Có thể nói, trang phục của người Lô Lô có sự cuốn hút bởi cách trang trí hoa văn. Là một giáo viên MT, tôi luôn luôn nghiên cứu, áp dụng vốn kiến thức về họa tiết, cách tạo hình, cách xử lý màu sắc vào bài dạy của mình cho học sinh. Tôi sẽ luôn lan tỏa và chia sẻ nét đẹp của hoa văn trên trang phục của phụ nữ Lô Lô ở Hà Giang đến bạn bè, đồng nghiệp...